

Hà Nội, ngày 9 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, cập nhật chương trình chi tiết các mô đun/môn học trong
chương trình đào tạo Điều dưỡng trình độ cao đẳng**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe và dịch vụ xã hội;

Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-CĐYTBM ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai về việc sửa đổi, cập nhật, bổ sung chương trình đào tạo các mô đun 6, 7, 11 ngành Điều dưỡng trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-CĐYTBM ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai về việc chỉnh sửa chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Điều dưỡng trình độ cao đẳng;

Căn cứ CV số 05/CĐYT-KHCB ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Khoa Khoa học cơ bản về việc đề xuất tách môn Pháp luật & Tổ chức Y tế;

Theo đề nghị của Khoa KHCB, Khoa YHCS, Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, cập nhật chương trình chi tiết các mô đun/môn học thuộc chương trình đào tạo Điều dưỡng trình độ cao đẳng cụ thể như sau:

Tách môn học Pháp luật và TCYT thành môn Pháp luật (có chương trình chi tiết đính kèm)

Sửa đổi, cập nhật chương trình mô đun 1: Cấu tạo và chức năng cơ thể người (có chương trình chi tiết đính kèm)

Điều 2. Chương trình sửa đổi được cập nhật áp dụng trong tổ chức đào tạo kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các Phó Hiệu trưởng, các Phòng/Khoa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HCTH, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG 



Đào Xuân Cơ

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN: CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG CƠ THỂ NGƯỜI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-CĐYTBM ngày 9 tháng 11 năm 2023
của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai)

Tên mô đun: Cấu tạo và chức năng cơ thể người

Mã mô đun: MĐ 01

Thời gian thực hiện mô đun: số tín chỉ: 4 (LT: 3,5; TH: 0,5)

Lý thuyết: 52 giờ; Thực hành, thảo luận, bài tập : 16; TTBV: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí:

Là mô đun đào tạo bắt buộc, thực hiện học kỳ 1.

Điều kiện tiên quyết: Không

- Tính chất:

Mô đun cung cấp kiến thức về cấu tạo, chức năng của tế bào và các cơ quan trong cơ thể người ở điều kiện bình thường từ mức tế bào đến hệ cơ quan để từ đó giải thích những thay đổi bất thường hay gặp.

II. Chuẩn đầu ra mô đun

1. CDRMĐ 1. Lựa chọn được các kiến thức cơ bản về hóa sinh, sinh học di truyền, giải phẫu, sinh lý để giải thích các hoạt động bình thường và bất thường của tế bào, các hệ cơ quan của cơ thể người. (CDR 2;8;9)

2. CDRMĐ 2. Giải thích được quá trình chuyển hóa các chất trong cơ thể ở điều kiện bình thường và trong một số bệnh lý thường gặp trong hoạt động chăm sóc điều dưỡng. (CDR 2;8;9)

3. CDRMĐ 3. Xác định được các mốc giải phẫu cơ bản của cơ thể người để ứng dụng trong thực hành lâm sàng và cộng đồng. (CDR 2;3;4)

4. CDRMĐ 4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. (CDR 2;3;4;8)

Để đạt được các chuẩn đầu ra trên, cần cung cấp cho sinh viên:

Kiến thức:

1. Dựa vào kiến thức giải phẫu, y sinh học di truyền để giải thích các hoạt động bình thường và một số biến đổi của tế bào và hệ cơ quan.

2. Áp dụng kiến thức về chuyển hóa các chất để giải thích các hoạt động bình thường và bất thường trong cơ thể.

Kỹ năng:

3. Xác định được các mốc giải phẫu cơ bản của từng hệ cơ quan trên cơ thể để làm cơ sở trong các thủ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

TT	Tên các bài trong mô đun	Đáp ứng mục tiêu/CĐR module	Thời gian (giờ)				
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Thực tập	Kiểm tra
	Tế bào và sinh học di truyền		16	16	0		
1	Cấu trúc và chức năng sinh học của tế bào	1,2,4	6	6	0		
2	Sinh học phát triển	1,2,4	3	3	0		
3	Cơ sở phân tử của di truyền	1,2,4	3	3	0		
4	Di truyền phân tử của các bệnh ở người	1,2,4	2	2	0		
5	Nhiễm sắc thể người và bệnh học NST Kiểm tra HS 1	1,2,4	2	2	0		1
	Giải phẫu - sinh lý đại cương		40	24	16		
6	Tổng quan giải phẫu sinh lý cơ thể người Giải phẫu sinh lý hệ xương	1,2,3,4	7	4	3		
7	Giải phẫu sinh lý hệ cơ.	1,2,3,4	7	4	3		
8	Đại cương GPSL hệ tuần hoàn. Đại cương GPSL hệ hô hấp	1,2,3,4	6	4	2		
9	GPSL hệ tiêu hóa, tiết niệu; sinh dục Kiểm tra HS 2	1,2,3,4	8	4	4		1
10	Đại cương GP SL Hệ thần kinh- giác quan chuyên biệt	1,2,3,4	8	4	4		
11	Chuyển hóa năng lượng và điều hòa thân nhiệt	1,2,3,4	4	4	0		
	Chuyển hóa chất trong cơ thể người		12	12	0		
12	Hóa học và chuyển hóa Glucid	1,2,4	4	4	0		
13	Hóa học và chuyển hóa Lipid	1,2,4	4	4	0		
14	Hóa học và chuyển hóa Protid	1,2,4	4	4	0		
	Tổng		70	52	16		2

2. Nội dung chi tiết

Bài 1: Cấu trúc và chức năng sinh học của tế bào

Thời gian: 06 giờ

Chuẩn đầu ra/Mục tiêu bài học

1. Mô tả được cấu trúc và chức năng sinh học của màng tế bào, tế bào chất và nhân tế bào
2. Giải thích mối liên quan giữa hoạt động của các thành phần tế bào với một số hoạt động của mô/cơ quan/cơ thể.
3. Mô tả được các giai đoạn trong chu kỳ tế bào và kết quả của quá trình nguyên phân, giảm phân
4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài học

1. Học thuyết tế bào
2. Các mức độ tổ chức của tế bào
3. Màng tế bào
 - 3.1. Cấu trúc và chức năng của màng tế bào
 - 3.1.1. Cấu trúc màng tế bào
 - 3.1.2. Chức năng màng tế bào
 4. Tế bào chất
 - 4.1. Bảo tương
 - 4.2. Bảo quan
 5. Nhân tế bào
 - 5.1. Cấu trúc
 - 5.2. Chức năng
 - 5.3. Phân chia nhân và chu kỳ tế bào

Bài 2: Sinh học phát triển

Thời gian: 03 giờ

Chuẩn đầu ra/Mục tiêu bài học

Kiến thức:

1. Trình bày được các phương thức sinh sản của sinh vật.
2. Trình bày được cấu tạo của tinh trùng và trứng ở người.
3. Trình bày được đặc điểm sự tạo thành phôi nang ở người
4. Trình bày được cơ chế thực hiện một số thực nghiệm về phôi.
5. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài

1. Các hình thức sinh sản của sinh vật:
 - 1.1. Sinh sản vô tính
 - 1.2. Sinh sản hữu tính
2. Các giai đoạn phát triển cá thể Người
 - 2.1. Tạo giao tử
 - 2.2. Tạo hợp tử
 - 2.3. Sự phát triển phôi
 3. Một số thực nghiệm về phôi
 - 3.1. Chuyển nhân tế bào
 - 3.2. Thụ tinh nhân tạo

Bài 3: Cơ sở phân tử của Di truyền Thời gian: 03 giờ
Chuẩn đầu ra/Mục tiêu bài học

1. Trình bày được đặc điểm cấu trúc và chức năng của ADN và ARN
2. Trình bày được các khái niệm: gen cấu trúc, tái bản, sao mã, dịch mã của tế bào người và tế bào vi khuẩn.
3. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài

1. Cấu trúc và chức năng của acid nucleic
 - 1.1. ADN
 - 1.2. ARN
2. Mối quan hệ ADN – ARN – protein
 - 2.1. Mã di truyền
 - 2.2. Dòng thông tin di truyền

Bài 4: Di truyền phân tử của các bệnh ở người Thời gian: 02 giờ

1. Trình bày được khái niệm và phân loại đột biến gen
2. Giải thích được đặc điểm di truyền của bệnh Hồng cầu hình lưỡi liềm.
3. Giải thích được đặc điểm di truyền của đột biến gen gây rối loạn yếu tố đông máu VIII, IX (bệnh máu khó đông)
4. Trình bày được hậu quả chung và một số ví dụ về bệnh rối loạn chuyển hóa do thiếu hụt enzym.
5. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài

1. **Bệnh của Hemoglobin**
 - 1.1. Cấu tạo của Hemoglobin và các gen tổng hợp chuỗi globin
 - 1.2. Bệnh Hemoglobin do bất thường chất lượng và số lượng chuỗi globin
 - 1.3. Bệnh Thalassemia
2. **Đột biến gen gây rối loạn các yếu tố đông máu**
 - 2.1. Hemophilia A
 - 2.2. Hemophilia B
3. **Bệnh rối loạn chuyển hóa bẩm sinh**
 - 3.1. Hậu quả chung do thiếu hụt enzym
 - 3.2. Bệnh galactose huyết
 - 3.3. Bệnh tích glycogen
 - 3.4. Bệnh đái tháo đường

Bài 5: Nhiễm sắc thể người và bệnh học NST Thời gian: 02 giờ
Chuẩn đầu ra/Mục tiêu bài học

1. Trình bày được đặc điểm của bộ NST của người.
2. Giải thích được cơ sở tế bào học của một số hội chứng do rối loạn số lượng NST thường
3. Giải thích được cơ sở tế bào học của một số hội chứng do rối loạn số lượng NST giới tính.
4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài

1. Đặc điểm bộ NST người

- 1.1. Tiêu chuẩn xếp bộ NST người
- 1.2. Các quy định quốc tế về xếp bộ nhiễm sắc thể người

2. Bệnh rối loạn NST thường

- 2.1. Hội chứng Down
- 2.2. Hội chứng Edwards
- 2.3. Hội chứng Patau

3. Bệnh rối loạn NST giới tính

- 3.1. Hội chứng Turner
- 3.2. Hội chứng Klinefelter

Bài 6: Tổng quan giải phẫu sinh lý; Giải phẫu hệ xương; Thời gian: 07 giờ

Chuẩn đầu ra/Mục tiêu bài học

1. Trình bày được tư thế giải phẫu, các mặt phẳng giải phẫu, đối tượng nghiên cứu giải phẫu, nguyên tắc đặt tên trong giải phẫu và ứng dụng vào việc mô tả, gọi tên các chi tiết giải phẫu.
2. Trình bày được đặc điểm, đối tượng nghiên cứu sinh lý học.
3. Mô tả và xác định được vị trí, hình thể ngoài các xương trong cơ thể
4. Giải thích được sự tương quan cơ bản giữa cấu trúc và chức năng của xương trong cơ thể người.
5. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài

1. Định nghĩa giải phẫu học
2. Lịch sử phát triển giải phẫu
3. Tư thế giải phẫu và các mặt phẳng giải phẫu
4. Các động tác giải phẫu
5. Nguyên tắc đặt tên trong giải phẫu
6. Vị trí của sinh lý học trong y học
7. Hệ xương.
 - 7.1. Đại cương hệ xương
 - 7.2. Phân loại hệ xương.
 - 7.3. Xương hộp sọ
 - 7.4. Xương thân mình
 - 7.5. Xương chi trên
 - 7.6. Xương chi dưới

Bài 7: Đại cương giải phẫu sinh lý hệ cơ. Thời gian: 07 giờ

Chuẩn đầu ra/Mục tiêu bài học

1. Trình bày được vị trí, mốc giải phẫu của các cơ trên cơ thể người.
2. Giải thích được sự tương quan cơ bản giữa cấu trúc và chức năng của hệ cơ.
3. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung

1. Đại cương hệ cơ
2. Phân loại cơ
3. Cách đặt tên cơ vận và các động tác của cơ

4. Cơ đầu mặt cổ
 5. Cơ chi trên
 6. Cơ chi dưới
 7. Cơ thân mình

Bài 8: Đại cương giải phẫu sinh lý hệ tuần hoàn ; Đại cương giải phẫu sinh lý hệ hô hấp Thời gian: 06 giờ

Thời gian: 06 giờ

Chuẩn đầu ra bài học/Mục tiêu bài học:

1. Mô tả và xác định được vị trí, hình thể ngoài của hệ tuần hoàn, hệ hô hấp.
 2. Giải thích được sự tương quan cơ bản giữa cấu trúc và chức năng, hệ tuần hoàn và hệ hô hấp.
 3. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung:

- Nội dung:**

 1. **Đại cương GPSL** hệ tuần hoàn
 - 1.1. **Đại cương** về tim
 - 1.2. Vị trí hình thể ngoài, liên quan của tim
 - 1.3. **Đại cương** về cái loại mạch máu
 - 1.3.1. Chức năng của các loại mạch máu
 - 1.3.2. Cấu tạo của các loại mạch máu
 - 1.3.3. Một số ứng dụng liên quan đến mạch máu trong lâm sàng
 - 1.4. Các vòng tuần hoàn
 - 1.4.1. Vòng tuần hoàn hệ thống.
 - 1.4.2. Vòng tuần hoàn phổi
 - 1.5. Chức năng cơ bản hệ tuần hoàn.
 2. **Đại cương** hệ hô hấp:
 - 2.1. **Đại cương**
 - 2.2. Vị trí, hình thể ngoài hệ hô hấp
 - 2.2.1. Vị trí, hình thể ngoài mũi
 - 2.2.2. Vị trí, hình thể ngoài họng
 - 2.2.3. Vị trí, hình thể ngoài thanh quản
 - 2.2.4. Vị trí, hình thể ngoài khí quản
 - 2.2.5. Vị trí, hình thể ngoài phổi
 - 2.3. Chức năng cơ bản hệ hô hấp

Bài 9. GPSL hē tiêu hóa - tiết niêu - sinh dục

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu:

1. Mô tả và xác định vị trí hình thể ngoài của các cơ quan hệ tiêu hóa, tiết niệu, sinh dục.
 2. Giải thích được sự tương quan cơ bản giữa cấu trúc và chức năng của hệ tiêu hóa, tiết niệu, sinh dục.
 3. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung

Nội dung

1. Đại cương giải phẫu sinh lý họng:
 - 1.1. Đại cương
 - 1.2. Vị trí, hình thể ngoài ống tiêu hóa
 - 1.2.1. Ô miêng

- 1.2.2. Hầu
- 1.2.3. Thực quản
- 1.2.4. Dạ dày
- 1.2.5. Tá tràng
- 1.2.6. Hỗng tràng, hồi tràng.
- 1.2.7. Đại tràng
- 1.3. Tuyến tiêu hóa.
 - 1.3.1. Gan
 - 1.3.2. Tụy
 - 1.3.3. Tuyến nước bọt
 - 1.3.4. Lách
- 2. Đại cương giải phẫu sinh lý hệ tiết niệu**
- 2.1. Đại cương
- 2.2. Vị trí hình thể ngoài hệ tiết niệu
- 3. Đại cương giải phẫu sinh lý hệ sinh dục**
- 3.1. Đại cương
- 3.2. Hệ sinh dục nam
 - 3.2.1. Tinh hoàn
 - 3.2.2. Đường dẫn tinh
 - 3.2.3. Bìu
 - 3.2.4. Dương vật
 - 3.2.5. Tuyến sinh dục
- 3.3. Hệ sinh dục nữ
 - 3.3.1. Buồng trứng
 - 3.3.2. Vòi tử cung
 - 3.3.3. Tử cung
 - 3.3.4. Âm đạo
 - 3.3.5. Âm hộ
 - 3.3.6. Tuyến vú

Bài 10: Đại cương GP SL Hệ thần kinh- giác quan chuyên biệt *Thời gian 08 giờ*
Mục tiêu bài học

1. Trình bày vị trí hình thể ngoài của của hệ thần kinh, giác quan
2. Trình bày cấu tạo của giác quan chuyên biệt.
3. Giải thích được sự tương quan cơ bản giữa cấu trúc và chức năng của thần kinh, giác quan chuyên biệt.
4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung

1. Hệ thần kinh

- 1.1. Tế bào thần kinh
- 1.2. Các màng thần kinh
- 1.3. Phân chia hệ thần kinh
- 1.4. Chức năng hệ thần kinh
 - 1.4.1. Tủy sống
 - 1.4.2. Thân não - tiểu não
 - 1.4.3. Gian não

- 1.4.4. Đại não
- 1.4.5. Các đôi dây thần kinh số
- 1.4.6. Các dây thần kinh sống
- 2. Các giác quan chuyên biệt**
- 2.1. Đại cương
- 2.2. Các giác quan chuyên biệt:
- 2.2.1. Thị giác
- 2.2.2. Thính giác

Bài 11: Chuyển hóa năng lượng và điều hòa thân nhiệt *Thời gian: 04 giờ*

Mục tiêu bài học

1. Trình bày được các dạng năng lượng, nguyên nhân tiêu hao năng lượng và điều hòa chuyển hóa năng lượng trong cơ thể người.
2. Trình bày được định nghĩa, giá trị bình thường của thân nhiệt, thân nhiệt trung tâm, thân nhiệt ngoại vi và các yếu tố ảnh hưởng tới thân nhiệt.
3. Giải thích được quá trình sinh và thải nhiệt, cơ chế chống nóng và chống lạnh trong cơ thể người.
4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung

1. Chuyển hóa năng lượng trong cơ thể

- 1.1. Các dạng năng lượng trong cơ thể
- 1.2. Nguyên nhân tiêu hao năng lượng :
 - 1.2.1. Tiêu hao năng lượng cho sự duy trì cơ thể
 - 1.2.2. Tiêu hao năng lượng cho phát triển cơ thể.
 - 1.2.2.1. Tiêu hao năng lượng do chuyển hóa cơ sở
 - 1.2.2.2. Tiêu hao năng lượng do vận cơ
 - 1.2.2.3. Tiêu hao năng lượng do điều nhiệt.
 - 1.2.2.4. Tiêu hao năng lượng do tiêu hóa.
- 1.3. Điều hòa chuyển hóa năng lượng
- 1.3.1. Mức độ té bào
- 1.3.2. Mức độ cơ thể

2. Sinh lý điều hòa thân nhiệt

- 2.1. Thân nhiệt trung tâm, thân nhiệt ngoại vi
 - 2.1.1. Định nghĩa
 - 2.1.2. Các yếu tố ảnh hưởng lên thân nhiệt
- 2.2. Quá trình sinh nhiệt
- 2.3. Quá trình thải nhiệt
 - 2.3.1. Truyền nhiệt
 - 2.3.2. Thải nhiệt bằng bay hơi nước
- 2.4. Cơ chế điều hòa nhiệt
 - 2.4.1. Cung phản xạ điều nhiệt
 - 2.4.2. Cơ chế chống nóng và chống lạnh

Bài 12: Hóa học và chuyển hóa Glucid *Thời gian: 04 giờ*

Chuẩn đầu ra/Mục tiêu bài học

1. Trình bày được phân loại, cấu tạo, tính chất, vai trò của Glucid

2. Trình bày được quá trình tiêu hóa, hấp thu glucid ở đường tiêu hóa; quá trình thoái glucid ở tế bào và mô.
3. Trình bày được ý nghĩa của các quá trình thoái hóa và tổng hợp Glucid ở tế bào và mô.
4. Vận dụng kiến thức đã học để giải thích bệnh sinh một số bệnh lý rối loạn chuyển hóa Glucid thường gặp.
5. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài

Hóa học Glucid

1. Đại cương

1.1. Định nghĩa:

1.2. Nguồn gốc

1.3. Vai trò

2. Monosaccarid

2.1. Cấu tạo và danh pháp :

2.2. Tính chất của monosaccarid

3. Oligosaccarid

3.1. Saccarose

3.2. Lactose

3.3. Maltose

4. Polysaccarid

4.1. Polysaccarid thuần

4.2. Polysaccarid tạp

Chuyển hóa Glucid

5. Sự tiêu hóa và hấp thu Glucid

5.1. Tiêu hóa glucid ở đường tiêu hóa:

5.2. Hấp thu glucid.

6. Sự thoái hóa Glucid ở tế bào và mô

6.1. Thoái hóa glycogen thành glucose:

6.2. Thoái hóa glucose.

7. Sự tổng hợp Glucid ở tế bào và mô

7.1. Tổng hợp Glycogen từ glucose

7.2. Tổng hợp glucose

8. Một số bệnh lý rối loạn chuyển hóa glucid thường gặp

8.1. Hạ đường huyết

8.2. Đái tháo đường

Bài 13: Hóa học và chuyển hóa Lipid

Thời gian: 04 giờ

Chuẩn đầu ra bài học/mục tiêu bài học

1. Trình bày được cấu tạo hóa học của lipid.
2. Trình bày được quá trình tiêu hóa, hấp thu lipid ở đường tiêu hóa và quá trình thoái hóa, tổng hợp lipid ở ty thể và bào tương.
3. Vận dụng được quá trình thoái hóa và tổng hợp lipid ở ty thể và bào tương để tính được bilan năng lượng khi beta oxi hóa một acid béo hòa có số cacbon chẵn.
4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài

1. Đại cương

1.1. Định nghĩa

1.2. Phân loại

1.3. Vai trò

1.4. Nguồn gốc

2. Cấu tạo của lipid

2.1. Acid béo

2.2. Alcol của lipid

3. Lipid thuần

3.1. Glycerid

3.2. Sterid

3.3. Cerid

4. Lipid tạp

4.1. Glycerophospholipid

4.2. Sphingolipid

5. Tiêu hóa và hấp thu lipid**6. Thoái hóa lipid**

6.1. Thoái hóa triglycerid

6.2. Thoái hóa glycerol

6.3. Thoái hóa acid béo

6.4. Thể cetonic

7. Tổng hợp lipid

7.1. Tổng hợp acid béo ở bào tương

7.2. Tổng hợp acid béo ở ty thể

7.3. Tổng hợp triglycerid

8. Lipoprotein và rối loạn chuyển hóa lipid

8.1. Lipoprotein

8.2. Rối loạn chuyển hóa lipid

Bài 14: Hóa học và chuyển hóa Protid**Chuẩn đầu ra bài học/mục tiêu bài học***Thời gian: 04 tiết*

1. Trình bày được cấu tạo của acid amin và cấu trúc protein
2. Trình bày được chức năng của protein.
3. Vận dụng các kiến thức đã học để giải thích được mối liên quan giữa chu trình ure và chu trình acid citric.
4. Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin, tự học, thuyết trình, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Nội dung bài**1. Nguồn gốc, vai trò của Protid:**

1.1. Nguồn gốc

1.2. Vai trò

2. Acid amin:

2.1. Định nghĩa, cấu tạo.

2.2. Phân loại.

2.3. Tính chất của acid amin.

3. Peptid

3.1. Định nghĩa.

- 3.2. Tên gọi của peptid
 3.3. Một số peptid có hoạt tính sinh học quan trọng

4. Protein

- 4.1. Định nghĩa.
 4.2. Phân loại
 4.3. Cấu trúc.
 4.4. Chức năng của protein.

5. Sự thuỷ phân protein thành acid amin

- 5.1. Sự thuỷ phân protein ngoại sinh (sự tiêu hoá protein).
 5.2 Sự thuỷ phân protein nội sinh

6. Thoái hoá chung của acid amin

- 6.1. Chuyển hoá của nhóm amin trong acid amin
 6.2. Chuyển hoá của nhóm carboxyl
 6.3. Chuyển hoá của khung carbon

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- *Kiến thức:* Nội dung kiểm tra/thi hết module.

Các kiến thức cơ bản về: nguyên lý sinh học cơ bản và hiện đại (nhất là sinh học phân tử); các kiến thức về cơ sở vật chất và các quy luật di truyền chi phối các tính trạng của người, giải thích nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh của một số bệnh, tật di truyền ở người; quá trình chuyển hóa các chất: glucid, lipid, protein và vitamin. Đại cương cấu tạo các hệ cơ quan trong cơ thể người, quá trình chuyển hóa năng lượng và sinh lý điều hòa thân nhiệt trong cơ thể người.

- *Kỹ năng:* Nội dung kiểm tra/thi hết module.

Khả năng tự học, nghiên cứu tài liệu, làm việc nhóm; khả năng trình bày thuyết trình; sử dụng công nghệ thông tin, biết được một số thuật ngữ tiếng anh chuyên ngành, biết quản lý thời gian.

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Nội dung kiểm tra/thi hết module.

Rèn luyện tính kỷ luật, kiên trì, cẩn thận, nghiêm túc, chủ động và tích cực sáng tạo trong học tập.

2. Phương pháp:

TT	Nội dung	Phản hồi	Hình thức	Phần trăm
1	Kiểm tra thường xuyên	Phản Di truyền	Trắc nghiệm hoặc làm bài tập	40%
2	Kiểm tra định kỳ	Phản Giải phẫu, sinh lý	Trắc nghiệm hoặc chạy trạm OSPI	
3	Thi kết thúc mô đun 1 (60 phút)	Tổng hợp tất cả các phần nội dung học	Bài thi trắc nghiệm tổng hợp các phần 60 câu trong 60 phút. Số lượng các câu trong các phần tỷ lệ với số tiết của phần đó trong mô đun	60%

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy sinh viên trình độ cao đẳng điều dưỡng. Tổ chức thực hiện học kỳ I năm thứ nhất.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

2.1. Chuẩn bị

- *Đối với giảng viên:*

- + Cung cấp tài liệu, tình huống lâm sàng, yêu cầu nội dung sinh viên cần chuẩn bị
- + Hướng dẫn cho sinh viên tự học trước khi đến lớp
- + Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật liệu dạy học
- + Sử dụng các phương pháp giảng dạy, chuẩn bị kế hoạch dạy học đầy đủ

- *Đối với sinh viên:*

- + Đọc đề cương, tài liệu và thực hiện các yêu cầu tự học trong từng bài học
- + Liên hệ với giảng viên để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề đang tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, điện thoại theo giờ quy định của giảng viên.
- + Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp

2.2. Tổ chức dạy – học

TT	Tổ chức dạy học	Số buổi
1	Lý thuyết	13
3	Thực hành tại phòng thực hành	4

Đối với giảng viên:

- Thực hiện theo kế hoạch dạy học đã chuẩn bị để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
- Áp dụng mô hình dạy học thuyết trình, thảo luận nhóm, "đảo chiều": tạo điều kiện để sinh viên trình bày các sản phẩm bằng nhiều hình thức khác nhau.
- Tăng cường sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học,

Đối với sinh viên:

- Tham gia tích cực trình bày sản phẩm chuẩn bị bài.
- Hăng hái đóng góp ý kiến trong thảo luận
- Lắng nghe ý kiến góp ý, kết luận của giảng viên.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Thực hiện theo đúng trình tự các bài học
- Đảm bảo sự kết nối giữa các bài học
- Lượng giá thường xuyên và kết thúc bài học

4. Tài liệu tham khảo:

- Phan An (2002). Lý thuyết cơ sở của Hóa học. NXB Y học.
- Cao đẳng Y tế Bạch Mai. Cấu tạo và chức năng cơ thể người". Tài liệu lưu hành nội bộ
- Đại học Y Hà Nội. (2007). Hóa sinh học.NXB Y học.
- Đại học Y Hà Nội. (2007). Lý sinh Y học.NXB Y học.
- Đại học Y Hà Nội. (2006). Sinh học và di truyền.NXB Y học.
- Phạm Thị Minh Đức(2008). Sinh lý học (Dành cho các trường Cao đẳng Y) NXB Y học.
- Trịnh Văn Minh (2007). Giải phẫu người tập 1, 2. NXB Y học.
- Rodney Rhoades, Richard Pflanzer (2003), Human Physiology, 4th Edition, Saunders College Publishing.
- William F. Ganong (2005), Review of Medical Physiology, 20th Edition, McGraw-Hill Companies.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có): Không

CHƯƠNG TRÌNH MÔN PHÁP LUẬT

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ-CĐYTBM ngày 07 tháng 11 năm 2023
của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai*)

Tên môn học: Pháp luật

Mã môn học: MH3

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ (Lý thuyết: 18 giờ; Thảo luận, bài tập: 10 giờ; kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học

1. Vị trí

Môn học Pháp luật là môn học bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng.

2. Tính chất

II. Nội dung môn học

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Chương trình môn học bao gồm một số nội dung về nhà nước và pháp luật; giúp người học có nhận thức đúng và thực hiện tốt các quy định của pháp luật.

Mục tiêu môn học

Sau khi học xong môn học này, người học đạt được:

1. Về kiến thức

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hệ thống pháp luật của Việt Nam;
- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; pháp luật dân sự, lao động, hành chính, hình sự; phòng, chống tham nhũng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Về kỹ năng

- Nhận biết được cấu trúc, chức năng của các cơ quan trong bộ máy nhà nước và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội ở Việt Nam; các thành tố của hệ thống pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam;
- Phân biệt được khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và vận dụng được các kiến thức được học về pháp luật dân sự, lao động, hành chính, hình sự; phòng, chống tham nhũng; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vào việc xử lý các vấn đề liên quan trong các hoạt động hàng ngày.

3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Tôn trọng, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; tự chủ được các hành vi của mình trong các mối quan hệ liên quan các nội dung đã được học, phù hợp với quy định của pháp luật và các quy tắc ứng xử chung của cộng đồng và của xã hội.
- Chứng minh được tính chủ động tích cực trong học tập, khả năng làm việc độc lập và phối hợp tốt trong làm việc nhóm. Quản lý tốt thời gian, tự tin phát biểu trong môi trường học tập.

TT	Tên chương/ bài	Thời gian (giờ)			
		Tổng	Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bà itập/thảo luận	Kiểm tra/ Thi
1	Bài 1: Một số vấn đề chung về nhà nước và pháp luật	2	1	1	
2	Bài 2: Hiến pháp	2	1	1	
3	Bài 3: Pháp luật dân sự	5	3	2	
4	Bài 4: Pháp luật lao động	7	5	2	
5	Bài 5: Pháp luật hành chính	4	3	1	
6	Bài 6: Pháp luật hình sự	5	3	2	
7	Bài 7: Pháp luật phòng, chống tham nhũng	2	1	1	
8	Bài 8: Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	1	1	0	
9	Kiểm tra	2			2
	Tổng cộng	30	18	10	2

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

1. Mục tiêu

- Nhận biết được bản chất, chức năng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Nhận biết được các thành tố của hệ thống pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam.

2. Nội dung

2.1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

2.1.1. Bản chất, chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

2.1.2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2.1.3. Bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

2.2. Hệ thống pháp luật Việt Nam

2.2.1. Các thành tố của hệ thống pháp luật

2.2.1.1. Quy phạm pháp luật

2.2.1.2. Chế định pháp luật

2.2.1.3. Ngành luật

2.2.2. Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam

2.2.3. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

2.2.3.1. Khái niệm văn bản quy phạm pháp luật

2.2.3.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam hiện nay

Bài 2: HIẾN PHÁP

1. Mục tiêu

- Trình bày được khái niệm, vị trí của hiến pháp và một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nhận thức được trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thi hành và bảo vệ Hiến pháp.

2. Nội dung

2.1. Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam

2.1.1. Khái niệm hiến pháp

2.1.2. Vị trí của hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam

2.2. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013

2.2.1. Chế độ chính trị

2.2.2. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

2.2.3. Kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường

Bài 3: PHÁP LUẬT DÂN SỰ

1. Mục tiêu

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Luật dân sự.
- Nhận biết được quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản và các vấn đề cơ bản về hợp đồng.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật dân sự

2.2. Các nguyên tắc cơ bản của Luật dân sự

2.3. Một số nội dung của Bộ luật dân sự

2.3.1. Quyền sở hữu và quyền khác đối với tài sản

2.3.2. Hợp đồng

Bài 4: PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG

1. Mục tiêu

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Luật lao động.
- Nhận biết được quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động và một số vấn đề cơ bản khác trong pháp luật lao động.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật lao động

2.2. Các nguyên tắc cơ bản của Luật lao động

2.3. Một số nội dung của Bộ luật lao động

2.3.1. Quyền và nghĩa vụ của người lao động

2.3.2. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

2.3.3. Hợp đồng lao động

2.3.4. Tiền lương

2.3.5. Bảo hiểm xã hội

2.3.6. Thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi

2.3.7. Kỷ luật lao động

2.3.8. Tranh chấp lao động

2.3.9. Công đoàn

Bài 5: PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH

1. Mục tiêu

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Luật hành chính;
- Nhận biết được các dấu hiệu vi phạm hành chính, nguyên tắc và các hình thức xử lý vi phạm hành chính.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật hành chính

2.2. Vi phạm và xử lý vi phạm hành chính

2.2.1. Vi phạm hành chính

2.2.2. Xử lý vi phạm hành chính

Bài 6: PHÁP LUẬT HÌNH SỰ

1. Mục tiêu

- Trình bày được một số nội dung cơ bản của Luật hình sự.

- Nhận biết được các loại tội phạm và các hình phạt.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật hình sự

2.2. Một số nội dung cơ bản của Bộ luật hình sự

2.2.1. Tội phạm

2.2.2. Hình phạt

Bài 7: PHÁP LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Mục tiêu

- Trình bày được một số nội dung về phòng, chống tham nhũng và các điểm chính của Luật Phòng, chống tham nhũng;

- Nhận thức đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm tham nhũng

2.2. Nguyên nhân, hậu quả của tham nhũng

2.3. Ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng

2.4. Trách nhiệm của công dân trong việc phòng, chống tham nhũng

2.5. Giới thiệu Luật Phòng, chống tham nhũng

Bài 8: PHÁP LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

1. Mục tiêu

- Trình bày được quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng; Nhận thức được trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với người tiêu dùng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Nội dung

2.1. Quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng

- 2.2. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với người tiêu dùng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

III. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học.
2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu Projector.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Phim, tranh ảnh minh họa các tình huống pháp luật, tài liệu phát tay cho học sinh, tài liệu tham khảo.
4. Các điều kiện khác:

Khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trang bị phòng học và các điều kiện khác để có thể tổ chức giảng dạy môn học hoặc một số nội dung của môn học theo hình thức trực tuyến.

IV. Phương pháp đánh giá

Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niêm chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

V. Miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập

Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH.

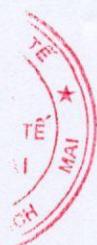
Người học đã có bằng tốt nghiệp trung cấp, Hiệu trưởng nhà trường xem xét, quyết định cho người học được miễn học những nội dung đã được học ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp.

Tài liệu tham khảo

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2013.
2. Bộ Luật lao động, 2012.
3. Bộ Luật dân sự, 2015.
4. Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.
5. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, 2010.
6. Luật Phòng, chống tham nhũng, 2005.
7. Luật Xử lý vi phạm hành chính, 2012.
8. Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.
9. Quyết định số 1997/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2016 – 2020.
10. Chỉ thị số 10/CT- TTg ngày 12/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014.
11. Thông tư số 08/2014/TT-BLĐTBXH ngày 22/04/2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành chương trình, giáo

trình môn học Pháp luật dùng trong đào tạo trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề.

12. Bộ Giáo dục và Đào tạo: Giáo trình Pháp luật đại cương, Nhà Xuất bản Đại học Sư phạm, 2017.
13. Bộ Giáo dục và Đào tạo: Tài liệu giảng dạy về phòng, chống tham nhũng dùng cho các trường đại học, cao đẳng không chuyên về luật (Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3468/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm 2014).
14. Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh - Trường Đại học Kinh tế - Luật: Giáo trình Luật Lao động, năm 2016.
15. Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật, Nhà Xuất bản Tư pháp, năm 2018.
16. Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam, Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2017.
17. Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Luật Lao động Việt Nam, Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2018.
18. Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam, Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2015.
19. Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Luật dân sự Việt Nam, Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2017.
20. Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Luật hành chính Việt Nam, Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2015.
21. Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Xây dựng văn bản pháp luật, Nhà Xuất bản Tư pháp, năm 2016.
22. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam, năm 2017.
23. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình Pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, năm 2017.
24. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình Luật hành chính Việt Nam, năm 2018./.



**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN**

Số: 05 /CĐYT-KHCB
V/v đề xuất tách môn Pháp luật
& Tổ chức Y tế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: **Lãnh đạo Khoa Khoa học cơ bản - Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai**

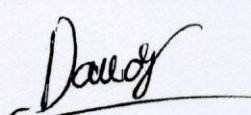
Căn cứ biên bản họp ngày 02 tháng 03 năm 2023 về Thẩm định chương trình đào tạo Pháp luật & Tổ chức Y tế; ngành Kỹ thuật Y học, cùng tình hình thực tế giảng dạy môn học Pháp luật & Tổ chức Y tế trình độ cao đẳng, ThS. Đậu Văn Dũng - Trưởng Bộ môn Chính trị, Pháp luật & Tổ chức Y tế xin đề xuất: Tách môn học Pháp luật & Tổ chức Y tế thành 02 môn học riêng. Về chương trình cụ thể, kính mong Phòng Đào tạo làm đầu mối cuộc họp giữa hai khoa: Khoa Khoa học cơ bản và Khoa Y học cơ sở để thống nhất.

Xin trân trọng cảm ơn!./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: PĐT, Khoa KHCB, Khoa YHCS.

**T/M BM CHÍNH TRỊ, PHÁP LUẬT & TCYT
TRƯỞNG BỘ MÔN**



Đậu Văn Dũng

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CĐYT BẠCH MAI

Số: 198/QĐ - CĐYTBM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉnh sửa chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
Điều dưỡng trình độ cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ về Phê duyệt khung trình độ Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 54/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 Ban hành Quy định khôi lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe và dịch vụ xã hội;

Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CĐYTBM ngày 03/01/2018 về việc ban hành Chuẩn đầu ra ngành Điều dưỡng trình độ Cao đẳng dựa chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3474/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của về việc phê duyệt tài liệu "Chuẩn năng lực cơ bản của Cử nhân Điều dưỡng Việt Nam";

Căn cứ Biên bản họp Thẩm định chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Điều dưỡng, trình độ Cao đẳng;

Theo đề nghị của Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Điều chỉnh, cập nhật chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Điều dưỡng, trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai.

Điều 2: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Điều dưỡng, trình độ cao đẳng là căn cứ để điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, các Phó Hiệu trưởng, Phòng/Khoa thuộc Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: HCTH, ĐT.



Arab

CHUẨN ĐẦU RA

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐIỀU DƯỠNG TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

(Kèm theo Quyết định số 198/QĐ-CĐYTBM ngày 4 tháng 8 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai)

1. CDR1: Tuân thủ các quy định của pháp luật và tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp để thiết lập được môi trường làm việc an toàn, cải tiến chất lượng chăm sóc và giảm thiểu rủi ro trong môi trường chăm sóc (TC 1,2).
2. CDR2: Áp dụng các kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, bệnh học, khoa học điều dưỡng, nguyên tắc và phương pháp y tế công cộng để xác định các vấn đề sức khỏe, yếu tố nguy cơ đến sức khỏe và đưa ra các quyết định chăm sóc cho các cá nhân, gia đình và cộng đồng. (TC3).
3. CDR3: Áp dụng quy trình điều dưỡng vào chăm sóc người bệnh, gia đình và cộng đồng. Thực hiện thuốc, các kỹ thuật chăm sóc đúng quy trình của Bộ Y tế, đồng thời cập nhật các hướng dẫn chuyên môn để đảm bảo tính liên tục, tôn trọng người bệnh, an toàn và hiệu quả trong chăm sóc người bệnh (TC 4,5,6,7, 8).
4. CDR4: Phát hiện kịp thời, đánh giá đầy đủ, chính xác các tình huống cấp cứu để thực hiện sơ cứu, cấp cứu đúng, hiệu quả tại cơ sở y tế và cộng đồng. Tham gia cấp cứu dịch bệnh và thảm họa. (TC 9).
5. CDR5: Thực hiện kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cách sử dụng các phương pháp, hình thức, sự hiểu biết về văn hóa, tín ngưỡng để thiết lập được mối quan hệ thân thiện, hợp tác với người bệnh, gia đình, đồng nghiệp và cộng đồng; Giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình và cộng đồng (TC 10, 11).
6. CDR6: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực chăm sóc, hợp tác liên ngành, quản lý môi trường chăm sóc để đảm bảo chăm sóc an toàn, toàn diện, liên tục, hiệu quả cho cá nhân, gia đình và cộng đồng. Ứng dụng các nguyên tắc quản lý và lãnh đạo trong thực hành chăm sóc (TC 12,13, 14, 15).
7. CDR7: Vận dụng kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học để phối hợp, tham gia các nghiên cứu, sáng kiến cải tiến và áp dụng thực hành dựa vào bằng chứng trong chăm sóc người bệnh (TC 16, 17). Yêu

1.100

8. CDR8: Chủ động tiếp thu các nguồn thông tin về công việc trong tương lai của bản thân, tham gia các hoạt động học tập ngoại khóa, lựa chọn các chuyên đề yêu thích để phát triển năng lực của bản thân, học tập suốt đời. Xây dựng hình ảnh ngành nhằm nâng cao vai trò, vị thế của người điều dưỡng, của ngành điều dưỡng trong nước và quốc tế. Đạt chuẩn trình độ tin học, ngoại ngữ theo quy định và tham khảo được tài liệu chuyên ngành để áp dụng cho học tập, chăm sóc người bệnh. (TC 18, 19).
9. CDR9: Rèn luyện được kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tính thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, khoa học. Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân, đánh giá đúng chất lượng công việc sau khi hoàn thành. Chủ động xin ý kiến của người quản lý, giám sát khi công việc vượt quá khả năng./. *Yum*

